

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦ THỪA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST  
Ngày: 09-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Bùi Mạnh Quyết

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**; (tên gọi khác: Tý); Giới tính: Nam; Sinh năm 1979; Nơi đăng ký HKTT: số 270B/85/22/5 đường Lý Thường Kiệt, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú (chỗ ở): Ấp Long Thạnh, xã A, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Nguyễn Hữu Tr, (đã chết); Mẹ: Danh Ngọc H, (đã chết); Vợ: Nguyễn Ngọc B, (đã ly hôn); Con: Nguyễn Ngọc C, sinh năm 2007; Có 02 người em: Lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 25/9/2018, bị TAND huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2019. Chưa thực hiện bồi thường dân sự.

Nhân thân: Ngày 09/4/2018, bị Công an xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã đóng phạt.

Bị tạm giữ từ ngày 18/01/2022 đến ngày 24/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.(có mặt)

- Bị hại: Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện T, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hữu D- Phó trưởng phòng (có đơn xin vắng mặt);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, Nguyễn Hữu T nảy sinh ý định cắt trộm dây cáp điện của hệ thống đèn chiếu sáng trên cầu vượt số 5 ở ấp Bà Phở, xã T, huyện T, thuộc sự quản lý của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện T đem bán lấy tiền tiêu xài. T mặc bộ đồ màu xanh, đội nón bảo hộ màu vàng, đem theo 01 cái kìm, 01 cái búa, 01 cái đục bằng kim loại để cắt trộm dây cáp điện. T điều khiển xe mô tô biển số 53V4-9715 đi từ xã A đến khoảng giữa cầu vượt số 5 thì nhìn thấy ở khoảng hờ tại vị trí lắp đặt đèn chiếu sáng của thành cầu bên trái. T quan sát xung quanh thấy không có người nên xuống xe đi lại vị trí chỗ dây cáp điện, dùng búa và đục cắt đứt đoạn dây điện. T dùng kìm kẹp vào đầu dây điện kéo ra ngoài được 01 đoạn dài 24,7m thì bị vướng nên dùng búa và đục để cắt. Sau đó, dùng tay cuộn đoạn dây cáp điện. T định cuộn xong đoạn dây cáp điện vừa lấy trộm được sẽ tiếp tục lấy trộm đoạn dây cáp điện dài 5,2m còn lại. Trong lúc T đang cuộn dây điện, thì bị người dân và lực lượng Công an xã B phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật phương tiện liên quan. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, T khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá số 124/KL-HĐĐG, ngày 21/01/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

01 đoạn dây cáp điện (cáp đồng 04 con), 4mx16 mm<sup>2</sup>, nhãn hiệu Thịnh Phát, ký hiệu CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC, dài 24,7m, tại thời điểm ngày 18/01/2022 giá trị 4.110.574;

01 đoạn dây cáp điện (cáp đồng 04 con), 4mx16 mm<sup>2</sup>, nhãn hiệu Thịnh Phát, ký hiệu CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC, dài 5,2m tại thời điểm ngày 18/01/2022 giá trị 865.384đ.

Tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 cái búa, 01 cái kiềm, 01 cái đục bằng kim loại và 01 nón bảo hộ lao động màu vàng.

Bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại tại Cơ quan Điều tra, biên bản thu giữ vật chứng và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2022, tại Cầu vượt số 5 thuộc ấp Bà Phở, xã B, huyện T, Nguyễn Hữu T lén lút chiếm đoạt 29,9m dây cáp điện của hệ thống đèn chiếu sáng do Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện T quản lý, với tổng giá trị 4.975.958đ. Do đó hành vi

của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nhưng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại Cơ quan điều tra ông Lê Hữu D đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 02 đoạn dây cáp điện loại cáp đồng 04 con, 4mx16 mm<sup>2</sup>, nhãn hiệu Thịnh Phát dài 29,9m sau đó đã trả lại cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Thủ Thừa là đơn vị quản lý.

Một xe mô tô biển số 53V4-9715; 01 cái búa, 01 cái kiềm, 01 cái đục bằng kim loại và 01 nón bảo hộ lao động màu vàng.

Xét thấy việc xử lý vật chứng 29,9m dây cáp điện nêu trên của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với một xe mô tô biển số 53V4-9715, qua tra cứu xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu liên quan. Do đó, giao Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý theo pháp luật.

Đối với 01 cái búa, 01 cái kiềm, 01 cái đục bằng kim loại và 01 nón bảo hộ lao động màu vàng là những công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; các điểm: h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hữu T** (tên gọi khác: Tý) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (18/01/2022) sau đó chuyển tạm giam.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hữu T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09/6/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 cái búa, 01 cái kiềm, 01 cái đục bằng kim loại và 01 nón bảo hộ lao động màu vàng.

(Vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 09-6-2022). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Tuấn**